

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 01-7-2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hồ Minh Khương
2. Ông Nguyễn Văn Triệu

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

**- *Nguyên đơn:*** Chị **Đoàn Thị Mỹ K**, sinh năm 1984. (*Có mặt*)

Địa chỉ: Số 84/6, khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

**- *Bị đơn:*** Anh **Huỳnh Hoàng N**, sinh năm 1981. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ đăng ký thường trú: Ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2022 và quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Đoàn Thị Mỹ K trình bày:* Vào năm 2007, chị và anh Huỳnh Hoàng N tự nguyện thương yêu và tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết

hôn vào ngày 29/10/2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cuộc sống, anh N không quan tâm vợ con, thường xuyên ăn nhậu, chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh không thay đổi, vì thương con chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh N.

Về con chung: Có một con tên Huỳnh Ngọc D (nữ), sinh ngày 28/11/2013. Hiện chị đang nuôi, khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con đến trưởng thành, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quá trình giải quyết vụ án*, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ đối với bị đơn anh Huỳnh Hoàng N để tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng anh N vắng mặt nhiều lần không có lý do. Do đó, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được nên Tòa án chỉ tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 207 và Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với bị đơn.
- Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Đoàn Thị Mỹ K và anh Huỳnh Hoàng N tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên chị K khởi kiện ly hôn nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh N đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh N vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét quan hệ hôn nhân: Chị K và anh N chung sống và có đăng ký kết hôn vào năm 2007, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Tại phiên tòa, chị K cho rằng mâu thuẫn gia đình đã phát sinh từ năm 2009, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường bất hòa về kinh tế gia đình. Anh N hay uống rượu, không quan tâm gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chị K đã cố gắng hàn gắn lại tình cảm gia đình nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị đã ly thân từ tháng 03 năm 2022 đến nay. Trong thời gian ly thân, anh chị không còn quan tâm gì đến nhau. Do chị K không còn tình cảm với anh N nên chị yêu cầu được ly hôn với anh N.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc triệu tập anh N đúng trình tự luật định để tham gia tố tụng tại tòa và có ý kiến đối với hôn nhân của mình nhưng phía anh N nhiều lần vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy anh N đã không còn thiết tha gì đến cuộc hôn nhân này, mâu thuẫn giữa các đương sự đã thực sự trầm trọng và cho đến nay không có biện pháp khắc phục, mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do vậy, yêu cầu ly hôn của chị K đối với anh N là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị K xác định anh chị có một con tên Huỳnh Ngọc D (nữ), sinh ngày 28/11/2013. Khi ly hôn chị K yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngọc D đến trưởng thành.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị K đang nuôi dưỡng cháu Ngọc D, đang sống ổn định với chị K, chị K có đảm bảo cho cháu điều kiện về sinh hoạt và học tập cũng như đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt của trẻ nên cần ổn định cho chị K được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngọc D đến trưởng thành là phù hợp với quy định pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Mặc dù anh N không trực tiếp nuôi con nhưng pháp luật dành cho anh N quyền được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh N thực hiện quyền này.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị K không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Do anh N vắng mặt nên chưa xác định được phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tài sản chung và nợ chung của anh N và chị K. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51; 56; 57; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đoàn Thị Mỹ K.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Mỹ K được ly hôn với anh Huỳnh Hoàng N.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Ngọc D (nữ), sinh ngày 28/11/2013 cho chị Đoàn Thị Mỹ K trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Anh Huỳnh Hoàng N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh N thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Mỹ K phải chịu số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp

theo biên lai thu số 0003270 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô sang thành tiền án phí (công nhận chi K đã nộp xong).

- Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND thị trấn T, huyện V, Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Đã ký**

**Lê Thị Thúy Hằng**